TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THẤT** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 156/2021/QĐST-HNGĐ	*Thạch Thất, ngày 27 tháng 9 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẤT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 397, 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 148/2021/TLST-HNGĐ ngày 17-9-2021 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị **Cấn Thị Minh Ng,** sinh năm 1993; Nơi ĐKHKTT: Thôn B K, xã P K, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội. Nơi ở: Số 03N5, tổ dân phố số 1, phường T T, Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

2. Anh **Khương Văn S**, sinh năm 1983; Nơi ĐKHKTT: Cụm 6, thôn Y, xã Th X, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội. Nơi ở: Tiểu đoàn 3 lữ đoàn 144, phường T T, Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] ***Về quan hệ hôn nhân:*** Chị Cấn Thị Minh Ng và anh Khương Văn S đăng ký kết hôn ngày 13-02-2015 trên cơ sở tự nguyện, đủ điều kiện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Th X, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do vợ, chồng bất đồng quan điểm sống. Chị Ng, anh S sống ly thân từ tháng 5-2021 đến nay. Chị Ng, anh S xác định tình cảm vợ chồng không còn, cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét mâu thuẫn của anh, chị đã

kéo dài, không thể hàn gắn được. Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh, chị là có căn cứ, cần được chấp nhận.

[2] ***Về con chung:*** Chị Cấn Thị Minh Ng và anh Khương Văn S không có con chung.

[3] ***Về tài sản chung, công nợ chung***: Chị Cấn Thị Minh Ng và anh Khương Văn S không yêu cầu Toà án giải quyết, nên không xét.

[4] ***Về lệ phí:*** Chị Cấn Thị Minh Ng và anh Khương Văn S mỗi người nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Cấn Thị Minh Ng và anh Khương Văn S.

1.2. Về con chung: Chị Cấn Thị Minh Ng và anh Khương Văn S không có con chung.

1.3. Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Cấn Thị Minh Ng và anh Khương Văn S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Cấn Thị Minh Ng nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ số tiền 150.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0025085 ngày 17-9-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất. Anh Khương Văn S nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ số tiền 150.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0025086 ngày 17-9-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Thạch Thất;
- Các đương sự;
- UBND xã Th X, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội (Nơi thực hiện đăng ký kết hôn)
- Lưu HSVDS/VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Trường